

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO
--oOo--

HƯỚNG DẪN CÁCH XEM THỜI KHÓA BIỂU

1. Cách xem lịch học:

- Cột “**Mã học phần**”: Là mã quy ước của môn học;
- Cột “**Số tín chỉ**”: Số tín chỉ theo quy định của môn học;
- Cột “**Số tiết**”: Số tiết theo quy định của môn học;
- Cột “**Tên học phần**”: để biết tên môn học;
- Cột “**Thứ**”: để biết ngày học trong tuần;
- Cột “**Ngày bắt đầu**”: Ngày bắt đầu của môn học tương ứng với cột Thứ;
- Cột “**Ngày kết thúc**”: Ngày kết thúc môn học;
- Cột “**Buổi**”: để biết buổi học trong ngày;
- Cột “**Tiết bắt đầu**”: để biết thời gian bắt đầu học của môn;
- Cột “**Tiết kết thúc**”: để biết thời gian kết thúc của môn;
- Cột “**Phòng**”: để biết vị trí phòng học của môn;
- Cột “**Lớp**”: Xem lịch học tương ứng của lớp mình được nhà trường xếp theo danh sách lớp.

2. Thời gian học tập phân bổ trong ngày như sau:

Ca 1: Buổi sáng	
Tiết	Thời gian
1	7h00 - 7h45
2	7h45 - 8h30
3	8h30 - 9h15
<i>Ra chơi 15 phút</i>	
4	9h30 - 10h15
5	10h15 - 11h00
6	11h00 - 11h45

Ca 2: Buổi chiều	
Tiết	Thời gian
7	13h00 - 13h45
8	13h45 - 14h30
9	14h30 - 15h15
<i>Ra chơi 15 phút</i>	
10	15h30 - 16h15
11	16h15 - 17h00
12	17h00 - 17h45

Ca 3: Buổi tối	
Tiết	Thời gian
13	18h00 - 18h45
14	18h45 - 19h30
15	19h30 - 20h15
16	20h15 - 21h00

Ví dụ:

ST T	Mã HP	Tên Học phần	Số tín c ^h	Số tiết	Tên nhóm HP	Họ tên giảng viên		Thứ	Buổi	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Tiết bắt đ	Tiết kết th	Số tiết / bu ^l	Phòng	Lớp
1	MĐ501001	Tin học	3	15	501_TH_HK1_25.26_CD25CT4	Lê Thụy Đoan	Trang	Sáu	Sáng	22/08/2025	19/09/2025	1	3	3	A.201	CD25CT4
				60		Đồng Văn	Lưu	Bảy	Chiều	23/08/2025	08/11/2025	7	11	5	B.602	
2	MĐ501209	Cơ sở lập trình	4	30	501_CSLT_HK1_25.26_CD25CT4	Hà Mỹ	Trình	Ba	Sáng	19/08/2025	28/10/2025	1	3	3	A.301	
				60		Hà Mỹ	Trình	Tư	Chiều	20/08/2025	05/11/2025	7	11	5	B.404	
				5		Hà Mỹ	Trình	Giờ BT/TL/KT Sinh viên không lên lớp								
3	MĐ501002	Cấu trúc máy tính	3	30	501_CTMT_HK1_25.26_CD25CT4	Dương Hiền	Thuận	Sáu	Sáng	22/08/2025	24/10/2025	4	6	3	A.201	
				30		Dương Hiền	Thuận	Tư	Sáng	27/08/2025	29/10/2025	4	6	3	B.402	
4	MH502001	Giáo dục thể chất	2	30 30	502_GDTC_HK1_25.26_CD25.N2	Trần Xuân	Thịnh	Hai	Chiều	18/08/2025	10/11/2025	7	11	5	Trệt B	
5	MH502143	Kỹ năng mềm 1	2	30 15	502_KNM1_HK1_25.26_CD25.N2	Ngô Trọng	Minh	Năm	Sáng	21/08/2025	16/10/2025	1	5	5	A.201	

Giải thích: Sinh viên lớp **CD25CT4** sẽ học 5 môn trong học kỳ 1 năm học 2025 – 2026.

Cách xem lịch **Môn Tin học:** có 3 tín chỉ, 75 tiết (15 tiết Lý thuyết, 60 tiết Thực hành)

- Cô **Lê Thụy Đoan Trang:** dạy Lý thuyết môn Tin học;
 - o Học vào buổi sáng thứ sáu, 3 tiết/buổi: từ tiết 1 đến tiết 3 (7h00 – 9h15);
 - o Học tại phòng A.201 (lầu 2 – dãy nhà A);
 - o Ngày bắt đầu học 22/8/2025, ngày kết thúc 19/9/2025.
- Thầy **Đồng Văn Lưu:** dạy Thực hành môn Tin học;
 - o Học vào buổi chiều thứ bảy, 5 tiết/buổi: từ tiết 7 đến tiết 11 (13h – 17h);
 - o Học tại phòng B.602 (lầu 6 – dãy nhà B);
 - o Ngày bắt đầu học 23/8/2025, ngày kết thúc 08/11/2025.

Các môn còn lại xem tương tự như môn Tin học

3. Danh sách lớp:

Trường hợp sinh viên nhập học muộn chưa có tên trong danh sách lớp, Nhà trường sẽ bổ sung sau.

Lưu ý: *HSSV thắc mắc về Thời khóa biểu, Danh sách lớp hoặc tìm không thấy phòng học thì liên hệ phòng Đào tạo (Lầu 1 – Dãy A) để được hướng dẫn.*